

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **574** /TCT-CS
V/v chính sách thuế TNDN

Hà Nội, ngày **20** tháng **02** năm **2024**

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Bình Dương;
- Công ty CP Dược Phẩm Thiên Dược.

(Địa chỉ: Lô F3, Đường N5 KCN Nam Tân Uyên, P. Khánh Bình, TP. Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 04-24/CV-TD ngày 4/1/2024 của Công ty CP Dược phẩm Thiên Dược (sau đây gọi tắt là Công ty) về ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp KHCN. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Liên quan đến kiến nghị của Công ty, Bộ Tài chính có công văn số 2646/BTC-TCT ngày 22/3/2022 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Thuế có công văn số 57/TCT – CS ngày 5/1/2019 trả lời Cục Thuế tỉnh Bình Dương và Công ty, Cục Thuế tỉnh Bình Dương có công văn số 11299/CTBDU-TTKT5 ngày 28/6/2023 trả lời Công ty (bản photocopy các công văn đính kèm). Do đó, đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Dương căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế tại các công văn trên để hướng dẫn Công ty thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Bình Dương và Công ty biết. *Quat V*

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC - TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT; CS (3b)

Quat V
(3; 4)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Tuyết Mai



Ký bởi: Tổng cục Thuế
Địa chỉ: 123 Lò Đúc, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Thời gian ký: 23.03.2022 14:50

BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2646 /BTC-TCT
V/v ưu đãi thuế TNDN

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2022

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trả lời công văn số 3437/BKH-CN-PTTTDN ngày 1/12/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với Công ty Dược phẩm Thiên Dược (Công ty Thiên Dược), Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 13, Điều 14 và Điều 19 Luật Thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 3/6/2008;

- Căn cứ Điều 15, Điều 16 Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ hướng dẫn Luật Thuế TNDN;

- Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ (KH&CN);

- Căn cứ quy định tại Khoản 9 Điều 1 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 10/9/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định về doanh nghiệp KH&CN.

Về ưu đãi thuế TNDN của Công ty Thiên Dược, Cục Thuế tỉnh Bình Dương đã có công văn số 19204/CTBDU-TTKT5 ngày 2/12/2021 trả lời doanh nghiệp. Bộ Tài chính gửi kèm công văn số 19204/CTBDU-TTKT5 ngày 2/12/2021 để Bộ Khoa học và Công nghệ biết và trả lời doanh nghiệp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn Công ty Thiên Dược liên hệ với Cục Thuế Bình Dương để thực hiện nộp thuế theo đúng quy định. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Các đơn vị: CST, PC (BTC);
- Cục Thuế Tỉnh Bình Dương;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu VT, TCT (VT, CS) *qu*

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
HỌ TÊN TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Đặng Ngọc Minh

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 19204/CTBDU-TTKT5

Bình Dương, ngày 02 tháng 12 năm 2021

V/v Vương mắc thuế TNDN

Kính gửi: Công ty CP Dược phẩm Thiên Dược

(Địa chỉ: Lô F3, đường N5, KCN Nam Tân Uyên, Phường Khánh Bình,
TX. Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; MST: 0304943782)

Cục Thuế tỉnh Bình Dương có nhận được Phiếu chuyển số 965/PC-TCT ngày 26/10/2021 của Tổng cục Thuế yêu cầu trả lời Văn bản số 53-21/CV-TGD-TD ngày 16/9/2021 của Công ty CP Dược phẩm Thiên Dược về việc vương mắc thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ. Qua xem xét nội dung văn bản của doanh nghiệp, Cục Thuế có ý kiến trả lời như sau:

- Căn cứ Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại khoản 1 điều 15 quy định:

"1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm áp dụng đối với:

b) Doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực:

- Công nghệ cao theo quy định của pháp luật; nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;"

+ Tại khoản 1 điều 16 quy định:

"1. Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo đối với:

a) Doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định này;"

+ Tại khoản 4 điều 19 quy định:

"4. Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất"

+ Tại khoản 2 điều 20 quy định:

"2. Doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QH11, Luật Dầu khí và các văn bản pháp luật của Chính phủ ban hành trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được hưởng các ưu đãi theo quy định của"

Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 09/2003/QH11, Luật Dầu khí và các văn bản pháp luật của Chính phủ đã ban hành cho thời gian còn lại; trường hợp mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi và thời gian miễn, giảm thuế) thấp hơn mức ưu đãi quy định của Nghị định này thì doanh nghiệp được áp dụng ưu đãi thuế theo quy định của Nghị định này cho thời gian còn lại.”

Căn cứ Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại khoản 1 điều 15 quy định:

“Trường hợp doanh nghiệp đang hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đã hưởng hết ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp mà được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thì mức ưu đãi đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được xác định bằng mức ưu đãi áp dụng cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao quy định tại Khoản 1 Điều 15 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định này trừ đi thời gian ưu đãi đã hưởng (cả về thuế suất và thời gian miễn giảm nếu có).”

- Tại Văn bản số 53-21/CV-TGD-TD của Công ty CP Dược phẩm Thiên Dược nêu lên trường hợp của Công ty TNHH Minh Long I khi thực hiện “Dự án công nghệ nung đốt một lần lửa trong sản xuất sứ cao cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng châu Âu” có gặp vướng mắc tương tự như trường hợp của Công ty nhưng đến nay đã được Bộ Tài chính hướng dẫn để được hưởng đầy đủ chính sách ưu đãi thuế TNDN dành cho doanh nghiệp KH&CN. Qua xem xét trường hợp của Công ty TNHH Minh Long I, Cục Thuế nhận thấy doanh nghiệp này đã được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN ngày 31/7/2015; “Dự án công nghệ nung đốt một lần lửa trong sản xuất sứ cao cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng châu Âu” của Công ty TNHH Minh Long I đã được UBND tỉnh Bình Dương xác nhận là dự án đầu tư mới tại Công văn số 2298/UBND-KTN ngày 20/5/2019 gửi Bộ Tài chính. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã có Công văn số 7206/BTC-CST ngày 21/6/2019 hướng dẫn Công ty TNHH Minh Long I được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện doanh nghiệp KH&CN, không trừ đi thời gian đã hoặc đang được hưởng theo điều kiện ưu đãi khác.

Căn cứ các nội dung trình bày nêu trên, trường hợp Công ty CP Dược phẩm Thiên Dược đang được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện doanh nghiệp thành lập mới trong Khu công nghiệp (miễn thuế 02 năm kể từ năm 2010 và giảm số thuế phải nộp trong 06 năm tiếp theo); đến năm 2012 Công ty được cấp Giấy chứng nhận là doanh nghiệp KH&CN nhưng không có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới (Công ty vẫn tiếp tục thực hiện dự án đã đăng ký hoặc mở rộng dự

án số với ban đầu) thì thời gian được hưởng ưu đãi theo điều kiện KH&CN của doanh nghiệp phải trừ đi thời gian đang được hưởng theo điều kiện ưu đãi đối với doanh nghiệp thành lập mới trong Khu công nghiệp. Tại Biên bản kiểm tra thuế ngày 03/4/2018 của Đoàn kiểm tra thuế theo Quyết định số 7472/QĐ-CT ngày 11/12/2017 của Cục Thuế đã xác định Công ty được miễn thuế 04 năm kể từ năm 2010 đến năm 2013; giảm 50% số thuế TNDN trong 09 năm tiếp theo kể từ năm 2014 là đúng quy định. Đề nghị Công ty CP Dược phẩm Thiên Dược thực hiện đúng theo các quyết định xử lý của cơ quan Thuế.

Cục Thuế tỉnh Bình Dương trả lời cho Công ty TNHH Thiên Dược để biết và thực hiện. / *ll*

Nơi nhận:

Như trên:

- Ông cục Thuế (báo cáo);

- Lưu: VT, TIKT5. (Giang) *ll*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

ll
Lê Thành Quý

Số: **57** /TCT - CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày **05 tháng 1 năm 2019**

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Dương.

Trả lời công văn số 8824/CT – KT2 ngày 15/5/2018 của Cục Thuế tỉnh Bình Dương về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Công ty TNHH Thiên Dược, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Về vấn đề xác định thời gian ưu đãi thuế THUẬT đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ, sau khi báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đã có công văn số 199/TCT – CS ngày 19/10/2018 trả lời Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh, bản photo công văn gửi kèm theo.

Bản ngày Cục Thuế tỉnh Bình Dương theo địa chỉ hướng dẫn của Tổng cục Thuế và công văn số 199/TCT – CS nêu trên để xác định thời gian ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với Công ty TNHH Thiên Dược và hướng dẫn Công ty TNHH Thiên Dược thực hiện ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định.

**PHÓ TƯỚNG TỰ CHỨC
PHÓ VỤ TRƯỞNG TỰ CHỨC
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Tuấn

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3591** /TCT-CS
V/v chính sách thuế TNDN.

Hà Nội, ngày **29** tháng 10 năm 2013

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1950/CT-TTHT ngày 12/4/2013 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh về ưu đãi thuế TNDN đối với doanh nghiệp khoa học công nghệ. Về vấn đề này, sau khi lấy ý kiến các đơn vị thuộc Bộ Tài chính và báo các Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định thuế suất ưu đãi và thời gian miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc lĩnh vực công nghệ cao, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Tại khoản 7 Điều 1 Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNDN có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2014 quy định Điều 13 được sửa đổi, bổ sung như sau: “Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính từ năm đầu tiên dự án đầu tư mới của doanh nghiệp có doanh thu; đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận là doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; đối với dự án ứng dụng công nghệ cao được tính từ ngày được cấp giấy chứng nhận dự án ứng dụng công nghệ cao.”.

- Tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 10/9/2012 sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 18/6/2008 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ quy định:

“5. Điều kiện để được chứng nhận là doanh nghiệp KH&CN

Doanh nghiệp được chứng nhận là doanh nghiệp KH&CN khi đáp ứng các điều kiện sau:

5.1. Đối tượng thành lập doanh nghiệp KH&CN hoàn thành việc ương tạo và làm chủ công nghệ từ kết quả KH&CN được sở hữu, sử dụng hợp pháp hoặc sở hữu hợp pháp công nghệ để trực tiếp sản xuất thuộc các lĩnh vực: công nghệ thông tin - truyền thông, đặc biệt công nghệ phần mềm tin học; công nghệ sinh học, đặc biệt công nghệ sinh học phục vụ nông nghiệp, thủy sản và y tế; công nghệ tự động hoá; công nghệ vật liệu mới, đặc biệt công nghệ nano; công nghệ bảo vệ môi trường; công nghệ năng lượng mới; công nghệ vũ trụ và một số công nghệ khác do Bộ Khoa học và Công nghệ quy định.

5.2. Chuyển giao công nghệ hoặc trực tiếp sản xuất trên cơ sở công nghệ đã uơm tạo và làm chủ hay sở hữu hợp pháp công nghệ quy định tại điểm 5.1, khoản 5, mục I trên đây”.

- Tại Khoản 8 Điều 1 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 10/9/2012 nêu trên quy định:

“8. Sửa đổi, bổ sung khổ thứ nhất điểm 1.1, khoản 1, mục III như sau:

Doanh nghiệp KH&CN được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại điểm 1.2, khoản 1, mục III Thông tư liên tịch này nếu đáp ứng điều kiện: Doanh nghiệp KH&CN có tỷ lệ doanh thu từ việc sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN trên tổng doanh thu của doanh nghiệp (sau đây viết tắt là tỷ lệ doanh thu) trong năm thứ nhất đạt từ 30% trở lên, năm thứ hai đạt từ 50% trở lên và từ năm thứ ba trở đi đạt từ 70% trở lên. Năm thứ nhất được hiểu là năm đầu tiên doanh nghiệp KH&CN có thu nhập chịu thuế”.

- Tại Khoản 9 Điều 1 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 10/9/2012 nêu trên quy định:

“9. Sửa đổi, bổ sung điểm 1.2, khoản 1, mục III như sau:

1.2. Mức ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Doanh nghiệp KH&CN được hưởng chế độ ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp như doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư thuộc lĩnh vực công nghệ cao, nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, cụ thể như sau:

a) Doanh nghiệp KH&CN được áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong thời gian 15 năm từ năm đầu tiên doanh nghiệp KH&CN có doanh thu từ hoạt động KH&CN;

b) Doanh nghiệp KH&CN được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo kể từ năm đầu tiên doanh nghiệp KH&CN có thu nhập chịu thuế.

Trong thời gian được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, năm nào doanh nghiệp KH&CN có đủ điều kiện về tỷ lệ doanh thu nêu trên thì được miễn hoặc giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, năm nào không đạt điều kiện về tỷ lệ doanh thu thì không được miễn, giảm thuế và phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo mức thuế suất hiện hành”.

- Tại Khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch số 17/2012/TTLT-BKH-CN-BTC-BNV ngày 10/9/2012 nêu trên quy định:

“Doanh nghiệp KH&CN được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN sau ngày 01 tháng 01 năm 2009 thì được hưởng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong thời gian 15 năm từ năm đầu tiên doanh nghiệp KH&CN có doanh thu từ hoạt động KH&CN và tiếp tục được hưởng thời gian miễn thuế, giảm thuế cho các năm còn lại theo quy định.

Trong thời gian được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, năm nào doanh nghiệp KH&CN không đạt điều kiện về tỷ lệ doanh thu thì không được miễn

Law Off - Tel: +84-8-3541 1199 - Fax: +84-8-3541 1198

thuế, giảm thuế và phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo mức thuế suất hiện hành”.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp nếu Công ty chưa được hưởng ưu đãi theo điều kiện doanh nghiệp KH&CN trước khi được cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN thì đề nghị Cục Thuế kiểm tra tình hình thực tế của Công ty và điều kiện đáp ứng tỷ lệ doanh thu từ việc sản xuất, kinh doanh các sản phẩm hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN trên tổng doanh thu của Công ty qua các năm để áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo quy định.

- Thời điểm bắt đầu được hưởng ưu đãi về thuế suất thuế TNDN là năm đầu tiên doanh nghiệp KH&CN có doanh thu từ hoạt động KH&CN (tính từ thời điểm Công ty được công nhận là doanh nghiệp KH&CN).

- Thời điểm hưởng ưu đãi về thời gian miễn giảm thuế được xác định kể từ năm đầu tiên doanh nghiệp KH&CN có thu nhập chịu thuế (tính từ thời điểm Công ty được công nhận là doanh nghiệp KH&CN).

Trường hợp Công ty đã hoặc đang được hưởng ưu đãi theo các điều kiện ưu đãi khác ngoài điều kiện ưu đãi về doanh nghiệp KH&CN (nếu có) thì thời gian ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện doanh nghiệp KH&CN phải trừ đi thời gian đã hoặc đang được hưởng theo điều kiện ưu đãi khác (bao gồm cả thời gian áp dụng thuế suất và thời gian miễn, giảm thuế).

Nếu năm nào Công ty không đạt điều kiện về tỷ lệ doanh thu thì không được miễn, giảm thuế và phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo mức thuế suất phổ thông hiện hành đồng thời vẫn tính vào số năm ưu đãi thuế TNDN.

Để được hưởng ưu đãi thuế TNDN, Công ty phải thực hiện chế độ kế toán, hoá đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật và nộp thuế theo kê khai. Công ty phải hạch toán riêng phần thu nhập từ hoạt động được ưu đãi thuế TNDN và thu nhập từ hoạt động sản xuất kinh doanh khác không được ưu đãi thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, Vụ HCSN, Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS(2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn